

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2019/DS-ST**

Ngày: 14/8/2019

“V/v Tranh chấp
hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh
Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thông Thái
2/ Bà Thái Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ, cán bộ Tòa án huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Đào Thanh Tuấn, Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 61/2019/TLST-DS ngày 19/3/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐST-DS, ngày 17/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2019/QĐDS-ST ngày 17/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L

Địa chỉ: tòa nhà A, số 109 Trần Hưng Đ, phường C, quận H, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận

Đại diện theo ủy quyền: ông Võ Đức Tr – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Bình Thuận

Địa chỉ: đường Từ Văn T thửa số 866, tờ bản đồ 58, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận nay là T09 – T10 Võ Văn K, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

Ủy quyền cho ông Úc Thanh Xuân X – Giám đốc PGD T theo giấy ủy quyền số 460A/2019/UQ-LPB.Th ngày 04/4/2019 của Ngân hàng bưu điện Liên Việt– Chi nhánh Bình Thuận

Bị đơn: ông Trần Bá Hoài E, sinh năm 1990

Địa chỉ: số 194/17 đường B, thị trấn P2, huyện T, tỉnh Bình Thuận

Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 19/02/2019 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 29/01/2018 Ngân hàng TMCP bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận cho ông Trần Bá Hoài E vay vốn theo hợp đồng tín dụng số HDTD6302018196 có phụ lục kèm theo, số tiền vay 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng). Mục đích vay là tiêu dùng, mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay là 120 tháng, lãi suất cho vay 11.25%/năm, lãi suất

quá hạn 150% lãi suất trong hạn, kỳ hạn trả nợ gốc: trả gốc hàng tháng vào ngày 01, kỳ hạn trả nợ lãi: trả lãi hàng tháng vào ngày 01. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI043549, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS03017 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 03/01/2018, cập nhật biến động ngày 09/01/2018.

Sau khi vay thì ông E chỉ thực hiện việc trả nợ gốc và lãi từ 01/03/2018 đến ngày 01/11/2018, với số tiền gốc đã trả là 37.530.000đ (Ba mươi bảy triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng) .

Tính đến ngày 14/02/2019, ông Trần Bá Hoài E còn nợ ngân hàng số tiền là 477.065.599đ (Bốn trăm bảy mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm chín mươi chín đồng), trong đó:

- Số tiền gốc: 462.470.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)

- Lãi gốc quá hạn: 281.815 đồng (Hai trăm tám mươi một nghìn tám trăm mười lăm đồng)

- Lãi quá hạn: 14.313.744 đồng (Mười bốn triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng)

Ngân hàng bưu điện L đã nhiều lần yêu cầu ông Trần Bá Hoài E phải thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng TMCP bưu điện L vì ông E đã vi phạm điều khoản trong hợp đồng tín dụng nhưng ông E vẫn không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng nên ngân hàng có đơn khởi kiện gửi Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

Sau khi ngân hàng khởi kiện ông Trần Bá Hoài E đã thanh toán cho ngân hàng số tiền gốc tính đến ngày 14/8/2019 là 17.500.037 đồng. Tổng cộng số tiền gốc ông E đã thanh toán cho Ngân hàng là **55.030.037** đồng (Năm mươi lăm triệu không trăm ba mươi ngàn ba mươi bảy đồng)

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn thay đổi số tiền khởi kiện và bổ sung thêm phần lãi phát sinh đến ngày xét xử sơ thẩm: yêu cầu ông Trần Bá Hoài E thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận số tiền **474.062.324** đồng (Bốn trăm bảy mươi bốn triệu không trăm sáu mươi hai ngàn ba trăm hai mươi bốn đồng) trong đó: tiền gốc là 444.969.963 đồng, tiền lãi trong hạn là 28.046.814 đồng, tiền lãi gốc quá hạn là 1.045.547 đồng và yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo việc thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Trần Bá Hoài E:

Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đã thông báo hợp lệ cho bị đơn biết về việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP bưu điện L cũng như các văn bản tố tụng khác (bằng hình thức niêm yết tại nơi cư trú, tại Tòa án) nhưng bị đơn vẫn vắng mặt.

Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo luật định

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong phát biểu ý kiến như sau:

-Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự

-Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án:

Đối với nguyên đơn: Ngân hàng TMCP bưu điện L do ông Phạm Doãn S làm đại diện theo pháp luật, ủy quyền cho ông Võ Đức Tr làm đại diện theo ủy quyền, ủy quyền

cho ông Úc Thanh Xuân X từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Đối với bị đơn: ông Trần Bá Hoài E đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLTTDS nhưng vẫn không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 06/5/2019, ngày 05/6/2019 và phiên tòa ngày 17/7/2019. Tại phiên tòa hôm nay ông E tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn ông Trần Bá Hoài E là cần thiết và đúng pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Trần Bá Hoài E phải trả cho Ngân hàng TMCP bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận số tiền **474.062.324** đồng (Bốn trăm bảy mươi bốn triệu không trăm sáu mươi hai ngàn ba trăm hai mươi bốn đồng).

Ông Trần Bá Hoài E phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp hợp đồng tín dụng phát sinh giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận và bị đơn ông Trần Bá Hoài E là tranh chấp dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại số 194/17 B dân phố A1, khu phố H, thị trấn P2, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng đã cung cấp đúng địa chỉ của bị đơn theo đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ ghi nhận tại hợp đồng; Tòa án đã tiến hành giao nhận các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không có mặt tại nơi cư trú, đi đâu địa phương không biết và không rõ thời điểm trở về nên Tòa án đã thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án theo quy định của pháp luật (bằng hình thức niêm yết) nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên được coi là đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự trước yêu cầu của nguyên đơn. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật; Đồng thời căn cứ trên cơ sở các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa Ngân hàng TMCP bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận yêu cầu ông Trần Bá Hoài E phải thanh toán gốc và lãi phát sinh: sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng tín dụng số HDTD6302018196 ngày 29/01/2018 được hai bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, chủ thể ký kết hợp đồng là người có đủ năng lực hành vi dân sự, đủ thẩm quyền để ký kết theo quy định của pháp luật, nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, do đó hợp đồng trên là hợp pháp nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Sau khi ký kết hợp đồng (ngày 29/01/2018), Ngân hàng đã giải ngân cho ông Trần Bá Hoài E vay số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Trần Bá Hoài E đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ (gốc, lãi) từ ngày 01/3/2018 đến ngày 01/11/2018 theo phụ lục hợp đồng tín dụng với số tiền gốc là 37.530.000đ (Ba mươi bảy triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng) và lãi phát sinh nhưng sau đó ông E không tiếp tục thực hiện trả nợ theo đúng cam kết, ông E đã vi phạm nghĩa vụ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 8 của Hợp đồng tín dụng số HDTD6302018196 ngày 29/01/2018. Nên Ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn đối với

khoản vay này theo quy định. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở, làm việc bằng biên bản đôn đốc ông E trả nợ nhưng ông E không thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng. Sau khi ngân hàng khởi kiện ông Trần Bá Hoài E đã thanh toán cho ngân hàng số tiền gốc tính đến ngày 14/8/2019 là 17.500.037 đồng. Tổng cộng số tiền gốc ông E đã thanh toán cho Ngân hàng là 55.030.037 (Năm mươi lăm triệu không trăm ba mươi ngàn ba mươi bảy đồng). Tính đến ngày xét xử ông E còn nợ Ngân hàng số tiền là **474.062.324** đồng (trong đó: tiền gốc là 444.969.963 đồng, tiền lãi trong hạn là 28.046.814 đồng, tiền lãi gốc quá hạn là 1.045.547 đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy việc thay đổi số tiền khởi kiện và bổ sung tiền lãi phát sinh thêm đến ngày xét xử sơ thẩm của nguyên đơn không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận.

Về nghĩa vụ thanh toán nợ: theo đơn khởi kiện, phía Ngân hàng xác định ông Trần Bá Hoài E là bị đơn vì tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng chỉ có một mình ông E ký kết. Vì vậy yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Trần Bá Hoài E trả cho Ngân hàng số tiền **474.062.324** đồng (Bốn trăm bảy mươi bốn triệu không trăm sáu mươi hai ngàn ba trăm hai mươi bốn đồng) là có cơ sở chấp nhận.

Về yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm: theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6300078/2018/HĐTC/CNBìnhThuan ngày 29/01/2018 giữa Ngân hàng và ông Trần Bá Hoài E thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo giấy chứng nhận số CI043549, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS03017 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 03/01/2018, cập nhật biến động ngày 09/01/2018. Hợp đồng thế chấp có hình thức và nội dung đúng với quy định của pháp luật và có công chứng nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia. Do đó trường hợp ông Trần Bá Hoài E không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010

Về phần án phí: Do yêu cầu của Nguyên đơn thương mại cổ phần Bưu điện L- Chi nhánh Bình Thuận được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1, 2, 4 điều 91, khoản 3 điều 144, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 244, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 299, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí của Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP bưu điện L- Chi nhánh Bình Thuận

2. Buộc ông Trần Bá Hoài E phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP bưu điện L- Chi nhánh Bình Thuận tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày (14/8/2019) tổng cộng số tiền là **474.062.324** đồng (Bốn trăm bảy mươi bốn triệu không

trăm sáu mươi hai ngàn ba trăm hai mươi bốn đồng) trong đó: tiền gốc là 444.969.963 đồng, tiền lãi trong hạn là 28.046.814 đồng, tiền lãi gốc quá hạn là 1.045.547 đồng.

Nếu ông Trần Bá Hoài E không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Bưu điện L – Chi nhánh Bình Thuận có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 6300078/2018/HĐTC/CNBìnhThuận ngày 29/01/2018 đối với các thửa đất số: 414, tờ bản đồ số 43, diện tích 80,4 m²; địa chỉ thửa đất: số 194/19 B, thị trấn P2, huyện T, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI043549, số vào sổ cấp CS:03017 do Sở Tài nguyên- Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 03/01/2018. Cập nhật biến động ngày 09/01/2018.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ngày 15/8/2019 ông Trần Bá Hoài E còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HDTD6302018196 ngày 29/01/2018 và quy định của Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí: Ông Trần Bá Hoài E phải nộp **22.962.492** đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP bưu điện L– Chi nhánh Bình Thuận số tiền **11.500.000đ** tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0025957 ngày 19/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết công khai bản án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND (tỉnh+huyện);
- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh